

1. Tổng thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp khác: 28.271.680.000 đồng; số thu được để lại chi và dành nguồn cải cách tiền lương được thực hiện theo quy định hiện hành,

2. Tổng chi: 613.484.995.490 đồng, trong đó:

2.1 Sử dụng nguồn cải cách tiền lương năm 2021 chuyển sang: 110.893.299.340 đồng.

2.2 Tổng chi ngân sách: 502.591.696.150 đồng, trong đó:

+ Chi thường xuyên (nguồn 13): 458.452.258.120 đồng,

+ Nguồn cải cách tiền lương (nguồn 14, tiết kiệm 10% chi thường xuyên trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương): 8.700.604.520 đồng,

+ Cấp bù chênh lệch học phí theo Nghị quyết 25/2018/NQ-HĐND: 10.182.960.000 đồng,

+ Kinh phí ngân sách thực hiện Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (nguồn 14): 10.320.645.420 đồng,

+ Chi không thường xuyên (nguồn 12): 14.935.228.090 đồng.

(Phụ lục mã số tên đơn vị và số liệu chi tiết dự toán thu-chi năm 2022 từng đơn vị đính kèm);

Điều 2. Người đứng đầu cơ quan đơn vị nêu tại Điều 1 có trách nhiệm:

2.1. Lập phương án phân bổ dự toán chi tiết ngân sách năm 2022 theo đúng qui định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách;

2.2. Việc phân bổ chi tiết ngân sách phải khớp đúng dự toán được Ủy ban nhân dân quận giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; đăng ký với cơ quan tài chính, kho bạc Nhà nước quận và thực hiện công khai ngân sách theo qui định hiện hành;

2.3. Việc chấp hành kế toán, quyết toán phải đảm bảo tuân thủ Luật Kế toán, các chế định và dự toán chi tiết phân bổ nêu tại điểm 2.2 trên đây;

Điều 3. Thực hiện theo Điều 40 - Nghị định số 60/2021/NĐ-CP:

"a) Đến ngày 31 tháng 3 năm 2022, đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 thực hiện báo cáo cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt phương án tự chủ tài chính;

b) Đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phê duyệt phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp."

Sau khi phương án tự chủ tài chính được phê duyệt, Ủy ban nhân dân quận sẽ giao tự chủ tài chính trong giai đoạn ổn định 05 năm cho đơn vị theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;